

Bản án số: 02/2020/HS-ST-TE
Ngày: 28-02-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Khắc Thịnh

Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Võ Trinh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Ngọc Thủy - Nguyên giáo viên Trường THPT thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp;
2. Ông Phan Song Hà - Trưởng ban tuyên giáo Hội nông dân tỉnh Đồng Tháp;
3. Ông Huỳnh Ngọc Trước - Nguyên trưởng ban chính sách pháp luật Liên đoàn lao động tỉnh Đồng Tháp;

Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Nhựt Minh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Nền - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2019/TLST-HS-TE ngày 02 tháng 12 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2020/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 01 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Văn L; Giới tính: Nam; sinh ngày 2X/X/2XXX, tại tỉnh Đ; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Đ, xã Tân B, huyện C, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: Không có; Trình độ học vấn: XX/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Cha: Trần Bé B, sinh năm 19XX; Mẹ: Nguyễn Thị H, sinh năm 19XX; Gia đình có 03 chị em, bị cáo thứ út; Vợ: Chưa có; Tiền sự: Ngày 11/5/2019, bị Công an xã Tân B, huyện C, tỉnh Đ ra Quyết định xử phạt hành chính “Cảnh cáo” về hành vi trộm cắp tài sản; Tiền án: Không; Tạm giữ ngày 07/9/2019; Tạm giam ngày 16/9/2019; Hiện bị cáo đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp (có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo Trần Văn L theo luật định: Luật sư Lê Anh Tuấn - Văn phòng luật sư Lê Anh Tuấn thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đồng Tháp (có mặt).

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Trần Văn L là ông Trần Bé B, sinh năm: 19XX; Nơi cư trú: Ấp Đ, xã Tân B, huyện C, tỉnh Đ (cha của bị cáo L, có mặt).

Bị hại: Nguyễn Kim H1, sinh năm: 19XX; Nơi cư trú: Ấp Tân A, xã Tân B, huyện C, tỉnh Đ (có mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Võ Thanh S (6 H), sinh năm: 19XX; Nơi cư trú: Ấp Đ, xã Tân B, huyện C, tỉnh Đ (vắng mặt).

Người làm chứng:

1. Trần Anh D, sinh năm: 19XX (có mặt);
 2. Tô Anh T (N), sinh năm: 19XX (vắng mặt);
 3. Trần Thị U, sinh năm: 19XX (có mặt);
 4. Trần Văn V, sinh năm: 19XX (vắng mặt);
- Cùng cư trú: Ấp Tân A, xã Tân B, huyện C, tỉnh Đ.
5. Ngô Phước T1, sinh năm: 19XX (vắng mặt);
- Nơi cư trú: Ấp An Hòa N, xã Tân B, huyện C, tỉnh Đ.
6. Võ Văn D1, sinh năm: 19XX (vắng mặt);
- Nơi cư trú: Ấp Tân M, xã Tân Phú T, huyện C, tỉnh Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài, chơi game, Trần Văn L ngụ tại ấp Đ, xã Tân B, huyện C, tỉnh Đ, mang theo dao Thái lan, đi tìm nhà dân sơ hờ không có người trông coi thì vào chiếm đoạt tài sản, nếu có bị phát hiện thì dùng dao tấn công, nếu bị hại kháng cự hoặc kêu la thì giết luôn để che giấu hành vi phạm tội. Cụ thể:

Vào khoảng 20 giờ ngày 06/9/2019, L đi bộ đến nhà của ông Võ Thanh S ngụ cùng ấp xin thuốc hút và nước uống. Khi gặp ông S, L đưa chân trái bị sưng đau cho ông S xem và hỏi ông S làm sao hết, ông S trả lời “Tao không biết”. Thấy trên bàn nhà ông S có con dao Thái lan (cán vàng mũi bằng kim loại sắc bén) nên L nói dối với ông S là mượn dao để đi cắt đọt chuối non đắp chân, ông S không trả lời. L tự lấy dao cắt vào túi quần rồi bỏ đi tìm tài sản để chiếm đoạt.

Khi đi đến tiệm tạp hóa của bà Nguyễn Kim H1 ngụ ấp Tân A, xã Tân B, huyện C, tỉnh Đ, cách nhà ông S khoảng 01 km, L gặp bà H1 hỏi mượn bật lửa để hút thuốc, sau đó trả lại bật lửa và bỏ đi khoảng 20m rồi nhìn lại thấy bà H1 đi ra phía trước tiệm múc ấm nước để nấu. Thấy vậy, L quay lại tiệm tạp hóa, quan sát tiệm không người trông coi, nên L lén lút vào tiệm tạp hóa bà H1 tìm tiền để trộm. L kéo học tử ra phát hiện có nhiều tiền lẻ mệnh giá từ 1.000đ đến 20.000đ nên L lấy một nắm 724.000 đồng thì thấy bà H1 đi vào. Sợ bị phát hiện, L liền bỏ tiền xuống nền gạch và đi ra ngoài đường lộ đứng nhìn vào. Bà H1 phát hiện tiền ở dưới nền gạch nghi L lấy trộm nên chuẩn bị đóng cửa tiệm lại

đề đi báo Công an. Lúc này khoảng 20 giờ 30 phút, sợ bà H1 báo Công an nên L nảy sinh ý định giết bà H1. L lấy con dao trong túi quần ra, cầm bằng tay phải xông vào nhà tấn công bà H1, tay trái L cầm cổ bà H1, tay phải cầm dao đâm ngang 01 cái trúng vào vùng bụng của bà H1 thì con dao bị gãy làm hai, lưỡi dao rơi xuống nền gạch. L bỏ cán dao rơi xuống gạch rồi ôm câu vật bà H1 té ngã nằm sấp xuống nền gạch, bà H1 truy hô cầu cứu “Cướp cướp”, L lượm lưỡi dao lên cầm lưỡi dao tay trái, đâm nhiều cái trúng vào cơ thể của bà H1. Lúc này, bà H1 vẫn kêu la cầu cứu và vùng vẫy quay lưng lại nằm ngửa thì L đè lên cơ thể bà H1, mặt đối mặt, L tiếp tục đâm nhiều cái trúng vào vùng đầu, mặt của bà H1 cho đến khi bàn tay trái của L bị lưỡi dao cắt đứt chảy nhiều máu không cầm dao được nữa thì L mới buông lưỡi dao ra. Bà H1 tiếp tục kêu la, cầu cứu. Thấy bà H1 chưa chết nên L tiếp dùng tay phải bóp cổ bà H1. Ông Trần Anh Dg (chồng bà H1) ngủ ở trên nhà nghe tiếng la truy hô của bà H1 nên mở cửa nhà chạy xuống tiệm và nhiều người hàng xóm cũng chạy đến. Sợ bị phát hiện nên L buông cổ bà H1 ra rồi bỏ chạy, nhảy xuống gạch Gõ Đèn phía sau nhà tẩu thoát. Đến ngày 07/9/2019, L bị Cơ quan điều tra bắt và thu giữ của Trần Văn L:

- 01 áo thun màu đen, không bầu.
- 01 quần thun ngắn, loại quần thể thao, màu xanh dương, có 02 viên trắng 02 bên, có lô gô màu đỏ chữ Arsenal.

Sau khi bị thương tích, bà H1 được gia đình đưa đến Bệnh viện Đa khoa S cấp cứu và điều trị đến ngày 10/9/2019 thì xuất viện.

Cơ quan điều tra thu giữ tại hiện trường:

- 01 lưỡi dao bằng kim loại màu trắng kích thước 11 x 2cm mũi nhọn bị cong về phía bên trái, trên bề mặt có dính nhiều vết nâu đỏ (nghi máu).
- 01 cán dao bằng nhựa kích thước 2 x 10cm màu vàng.
- 01 thẻ cào đã qua sử dụng có dính chất màu nâu đỏ (nghi máu).
- 01 chiếc bông tai màu vàng hình bông hoa và phần đuôi chiếc bông tai bằng kim loại màu vàng.
- 09 que tăm bông (dùng thu mẫu máu niêm phong).
- 01 sợi tóc đen thu tại vách tường.
- 01 hột quẹt màu trắng có ghi 555.
- 01 đôi dép màu đen, cỡ 42, loại dép kẹp trên quai có ghi chữ DUWA (L bỏ chạy để lại tại hiện trường).

Thu giữ của bị hại Nguyễn Thị H1:

- 01 chiếc áo thun ngắn tay, màu xanh, bông trắng hình tròn, không có bầu.
- 01 chiếc quần thun dài, màu xanh, bông trắng hình tròn.

Thu mẫu máu của Trần Văn L và Nguyễn Thị H1 (niêm phong).

Xem xét thân thể Trần Văn L:

- + 08 vết thương rách da trong lòng bàn tay phải và các ngón.
- + Vết xây xát da không liên tục ở ống chân trái kích thước 6 x 01cm.

Trần Văn L khai: Những vết thương trong lòng bàn tay ở các ngón là do lúc L cầm lưỡi đâm bà H1 nên bị thương tích. Còn vết trầy xước còn lại là do quá trình bỏ chạy bị té và cây quệt gây ra.

Xem xét dấu vết thân thể bị hại Nguyễn Kim H1:

+ Vùng bụng: Vết thương có chiều dài 1,5cm trên vùng bụng bên trái phía dưới cách rốn 1,5cm.

+ Vùng lưng: Có 4 vết thương (từ trên xuống có 3 vết dài 0,7cm và 1 vết dài 1cm).

+ Ngoài ra vùng đầu và mặt có 13 vết thương. (*vết ngắn nhất 1cm, dài nhất 6cm*).

Bà H1 khai: Những vết thương nêu trên là do Trần Văn L gây ra.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 294/TgT ngày 19/9/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Tháp đã kết luận đối với Nguyễn Kim H1 như sau: Sẹo vết thương phần mềm vùng thái dương trái phía trên chân mày, vùng má trái, môi trên bên trái ảnh hưởng thẩm mỹ. Đa sẹo vết thương phần mềm vùng đầu, lưng, bụng. Tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định 19% (mười chín phần trăm). Sẹo vết thương phần mềm trên do vật sắc nhọn tác động gây nên thương tích.

Kết luận giám định số 779/KL-KTHS ngày 28/9/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận: Chát màu đỏ trên lưỡi dao ghi thu tại vị trí số 2 là máu người, thuộc nhóm B. Mẫu máu của bà Nguyễn Kim H1 thuộc nhóm B; mẫu máu của Trần Văn L thuộc nhóm A. Các vết máu thu giữ bằng tam bông tại hiện trường thuộc nhóm máu B.

Quá trình điều tra xác minh vật chứng là con dao gây án là của ông Võ Thanh S, L mượn. Ông không biết L sử dụng vào việc phạm tội. Hiện nay con dao đã bị gãy, ông S không yêu cầu nhận lại dao cũng không yêu cầu bồi thường.

Đối với 01 chiếc bông tai màu vàng hình bông hoa và phần đuôi chiếc bông tai bằng kim loại màu vàng là của bị hại Nguyễn Kim H1. Bà H1 khai: Chiếc bông tai này loại vàng 18 khoảng 2 phân (do lúc bị ngã xuống gạch rớt tại hiện trường) xét không cần thiết tạm giữ, Cơ quan điều tra đã trao trả cho bà H1.

Các vật chứng còn lại của bị hại và bị cáo, nhưng đều không yêu cầu nhận lại và các vật chứng còn lại đã thu giữ không có giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 724.000đ, L để lại tại nền gạch nhà bà Hiền, Cơ quan điều tra không thu giữ, giao lại cho bà H1 quản lý sử dụng là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Kim H1 không yêu cầu bồi thường và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo L.

Tại cáo trạng số 23/CT-VKS ngày 30/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp đã truy tố bị cáo Trần Văn L về tội “Giết người” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 123; Điều 15 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp giữ nguyên quyết định truy tố, phân tích hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Văn L phạm tội “Giết người”.

Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 123; Điều 15; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; khoản 2 Điều 101; khoản 3 Điều 102 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Trần Văn L từ 02 năm đến 03 năm tù.

Về xử lý vật chứng, đề nghị Tòa tuyên như phần nội dung quyết định bản cáo trạng đã nêu.

Luật sư Lê Anh Tuấn bào chữa cho bị cáo L phát biểu quan điểm thống nhất với quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát về tội danh và điều khoản của tội danh áp dụng đối với bị cáo. Đồng thời, vị luật sư cũng viện dẫn các tình tiết giảm nhẹ như lúc phạm tội bị cáo còn ở tuổi chưa thành niên lại có trình độ học vấn thấp nên việc nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Cha, mẹ bị cáo ly thân nhau, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn về kinh tế, được cấp sổ hộ cận nghèo, cha bị cáo phải lo làm lụng vất vả nên ít quan tâm giáo dục bị cáo. Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến bổ sung cũng không tranh luận, thống nhất với quan điểm của luật sư bào chữa cho bị cáo.

Đại diện hợp pháp cho bị cáo không tham gia tranh luận, thống nhất với quan điểm của luật sư bào chữa cho bị cáo.

Người bị hại không có ý kiến hay yêu cầu gì thêm mà chỉ xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, các cơ quan và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của các cơ quan, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Trần Văn L đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Bị cáo khẳng định hành vi được mô tả trong bản cáo trạng số

23/CT-VKS ngày 30/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp là đúng với hành vi phạm tội của bị cáo. Do không có tiền tiêu xài, chơi game, L mang theo 01 con dao thái lan là hung khí nguy hiểm tìm tài sản để trộm. L đến tiệm tạp hóa của bà Nguyễn Kim H1 đã lấy trộm 724.000đ thì thấy bà H1 đi vào. Sợ bị phát hiện, L bỏ tiền xuống nền gạch và đã bỏ đi ra khỏi tiệm. Do sợ bà H1 đi báo Công an nên L quay trở vào tiệm dùng dao đâm nhiều nhát vào cơ thể bà H1 nhằm giết chết bà H1. Khi bị đứt tay không đâm được nữa thì bị cáo dùng tay còn lại bóp cổ bà H1 cho đến khi mọi người phát hiện chạy đến thì L bỏ chạy. Bị hại H1 được kịp thời đưa đi cấp cứu và điều trị nên bảo vệ được tính mạng, chỉ bị tổn thương cơ thể là 19%, ảnh hưởng thẩm mỹ. Việc bị hại không chết là ngoài ý muốn của bị cáo L. Sự việc xảy ra vào khoảng 20 giờ 30 ngày 06/9/2019 tại ấp Tân A, xã Tân B, huyện C, tỉnh Đ.

Lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng cùng với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Trần Văn L đã phạm vào tội “Giết người” được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 123; Điều 15 Bộ luật hình sự.

Tại điểm g khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào giết người thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:

a). . .

g) Để thực hiện hoặc che giấu tội phạm khác”;

Điều 15. Phạm tội chưa đạt

“Phạm tội chưa đạt là cố ý thực hiện tội phạm nhưng không thực hiện được đến cùng vì những nguyên nhân ngoài ý muốn của người phạm tội.

Người phạm tội chưa đạt phải chịu trách nhiệm hình sự về tội phạm chưa đạt”.

[3] Bị cáo Trần Văn L tuy là người chưa thành niên nhưng có thể chất, tinh thần phát triển bình thường, có khả năng điều khiển hành vi, giao tiếp xã hội, nhận thức được pháp luật, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định. Bị cáo nhận thức được tính mạng, sức khỏe và tài sản hợp pháp của con người luôn được pháp luật bảo vệ. Nếu người nào có hành vi xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe và tài sản của họ một cách trái pháp luật đều bị xử lý nghiêm minh. Chỉ vì muốn có tiền tiêu xài, chơi game, mà bị cáo đã bất chấp pháp luật, quyết tâm thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu trên. Bị cáo đã dùng dao đâm nhiều nhát vào cơ thể bị hại, dùng tay bóp cổ bị hại cho đến khi mọi người phát hiện chạy đến thì bị cáo mới dừng hành vi phạm tội. Chứng tỏ hành vi của bị cáo là cố ý và thực hiện tội phạm đã hoàn thành. Việc bị hại không chết là ngoài ý muốn của bị cáo.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến tài sản, tính mạng, sức khỏe của bị hại. Hành vi đó đã thể hiện sự xuống cấp về đạo đức, gây mất trật tự trị an ở địa phương, bị quần chúng xã hội

lên án, xâm phạm đến kỷ cương pháp luật Nhà Nước. Bị cáo thực hiện hành vi một cách táo bạo, liều lĩnh, có dự mưu, với quyết tâm cao, thực hiện đến cùng. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng. Do đó, việc đưa bị cáo ra xét xử là việc làm cần thiết. Đối với bị cáo cần áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo, giữ gìn kỷ cương pháp luật Nhà Nước đồng thời cũng để răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Bản thân bị cáo còn ở tuổi chưa thành niên, có trình độ học vấn thấp nên việc nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn về kinh tế, được cấp sổ hộ cận nghèo. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; khoản 2 Điều 101; khoản 3 Điều 102 Bộ luật hình sự nên cần xem xét áp dụng khi xem xét mức hình phạt đối với bị cáo.

[6] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều khoản của tội danh cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và mức hình phạt đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ và phù hợp nên chấp nhận.

Xét lời bào chữa của vị luật sư bào chữa cho bị cáo Trần Văn L đã nêu về các tình tiết giảm nhẹ là phù hợp nên chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, người bị hại là bà Nguyễn Kim H1 không yêu cầu bị cáo L bồi thường nên không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 lưỡi dao bằng kim loại màu trắng kích thước 11 x 2cm mũi nhọn bị cong về phía bên trái, trên bề mặt có dính nhiều vết nâu đỏ (nghi máu) và 01 cán dao bằng nhựa kích thước 2 x 10cm màu vàng; 01 thẻ cào đã qua sử dụng có dính chất màu nâu đỏ (nghi máu); 01 hột quẹt màu trắng có ghi 555; 01 chiếc áo thun ngắn tay, màu xanh, bông trắng hình tròn, không có bầu; 01 chiếc quần thun dài, màu xanh, bông trắng hình tròn; 01 áo thun màu đen, không bầu; 01 quần thun ngắn, loại quần thể thao, màu xanh dương, có 02 viền trắng 02 bên, có logo màu đỏ chữ Arsenal; 01 đôi dép màu đen, cỡ 42, loại dép kẹp trên quai có ghi chữ DUWA; 09 que tăm bông và 01 sợi tóc đen thu tại vách tường là những tài sản, vật do chủ sở hữu không yêu cầu nhận lại và không có giá trị sử dụng. Xét thấy cần phải tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Do gia đình của bị cáo có hoàn cảnh khó khăn về kinh tế, được cấp sổ hộ cận nghèo nên miễn án phí cho bị cáo.

[10] Mặc dù Trần Văn L có 01 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản và trong vụ án này L còn có hành vi trộm cắp số tiền 724.000 đồng của bà Nguyễn Kim H1 như do đây là tội phạm ít nghiêm trọng. Tại thời điểm phạm tội này L dưới 16 tuổi. Do đó, Cơ quan điều tra không xử lý hình sự đối với L là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn L phạm tội “Giết người”.

Căn cứ điểm g khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 91; khoản 2 Điều 101; khoản 3 Điều 102 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn L 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù . Thời hạn tù tính từ ngày 07/9/2019.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 lưỡi dao bằng kim loại màu trắng kích thước 11 x 2cm mũi nhọn bị cong về phía bên trái, trên bề mặt có dính nhiều vết nâu đỏ (nghi máu) và 01 cán dao bằng nhựa màu vàng kích thước 10 x 02cm; 01 thẻ cào đã qua sử dụng có dính chất màu nâu đỏ (nghi máu); 01 chiếc bật lửa màu trắng có ghi số 555; 01 chiếc áo thun ngắn tay, màu xanh, bông trắng hình tròn, không có bầu; 01 chiếc quần thun dài, màu xanh, bông trắng hình tròn; 01 áo thun nam ngắn tay, màu đen, không cổ áo; 01 quần thun ngắn, loại quần thể thao màu xanh dương, có 02 viền trắng 02 bên, có logo màu đỏ chữ Arsenal; 01 đôi dép màu đen, cỡ số 42, loại dép kẹp trên quai có ghi chữ DUWA; 09 que tăm bông và 01 mẫu tóc sợi tóc đen.

(Các vật chứng nêu trên hiện Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp đang quản lý).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Văn L không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 28/02/2020). Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án được thực hiện theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TANDCC tại TP.HCM;
- VKSNDCC tại TP.HCM;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Tháp;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Đồng Tháp;
- Trại tạm giam CA tỉnh Đồng Tháp;
- Phòng KTNV-THATA tỉnh Đồng Tháp;
- CSĐT CAT Đồng Tháp;
- Phòng nghiệp vụ hồ sơ CAT Đồng Tháp;
- Bị cáo; bị hại; đại diện hợp pháp cho bị cáo;
người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HSVA, (M).

(đã ký)

Lê Khắc Thịnh